

DÂN

TÒA ÁN NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HUYỆN H

TỈNH A

Số: 24/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 22 - 9 - 2020

V/v: Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH A

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị T

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đường;
2. Ông Nguyễn Văn Tường.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị H, cán bộ Toà án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh A: Ông Nguyễn Phi T – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H, tỉnh A xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 98/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXX-ST ngày 03 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn thị T, sinh năm: 1988; địa chỉ: Xóm 2, xã B, huyện H, tỉnh A. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1989; địa chỉ: Xóm 5, xã B, huyện H, tỉnh A. Vắng mặt (Có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 17 tháng 7 năm 2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà sơ thẩm, nguyên đơn chị Nguyễn thị T trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn H đăng ký kết hôn ngày 05/9/2011 tại UBND xã B, huyện H, tỉnh A, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau

khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được 7 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp và anh Huy lại dính vào cờ bạc. Nên vợ chồng chị thường xảy ra xung đột và to tiếng với nhau. Mâu thuẫn ngày càng căng thẳng dẫn đến vợ chồng sống ly thân từ tháng 02/2020 đến nay. Xác định tình cảm không còn chị xin được ly hôn với anh Nguyễn Văn H. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Nguyễn Thị Y, sinh ngày 08 tháng 6 năm 2013. Vợ chồng ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản và các khoản nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Nguyễn thị T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 03/9/2020, bị đơn anh Nguyễn Văn H trình bày và xác nhận: Lời trình bày của chị Nguyễn thị T về thời gian, điều kiện kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn, số con, họ tên con và ngày tháng năm sinh của con chung là đúng. Nay chị T xin ly hôn anh có ý kiến như sau: Về tình cảm: Do anh là người theo giáo và bản thân anh rất thương con nên anh không đồng ý ly hôn; về con chung: Anh đồng ý giao con chung cho chị T nuôi dưỡng, chăm sóc; Về tài sản chung và khoản nợ: Anh cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

+ Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, 35, 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự xử: Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn H; về con chung: Giao con chung tên là Nguyễn Thị Y; sinh ngày 08/6/2013 cho chị Nguyễn thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Văn H. Về án phí: Buộc chị Nguyễn thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Đây là vụ án Hôn nhân và Gia đình về tranh chấp “Ly hôn và nuôi con chung”. Bị đơn (Anh Nguyễn Văn H) có hộ khẩu thường trú và hiện đang sinh sống tại: Xóm 5, xã B, huyện H, tỉnh A. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Anh Nguyễn Văn H đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Nên Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xét xử vắng mặt anh H là đúng quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn thị T và anh Nguyễn Văn H đăng ký kết hôn ngày 05/9/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Yên Bắc, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Tại phiên tòa hôm nay chị Tuyết cương quyết xin được ly hôn.

Xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng chị Tuyết và anh Huy đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn thị T cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

[3]. *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con*: Xét thấy: Mong muốn được trực tiếp nuôi con chung của chị Nguyễn thị T phù hợp với mong muốn được ở với mẹ của cháu Nguyễn Thị Y và cũng được anh Nguyễn Văn H chấp nhận. Nên cần giao con chung tên là Nguyễn Thị Y cho chị T nuôi dưỡng và chăm sóc. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Văn H.

[4]. *Về tài sản và các khoản nợ*: Chị Nguyễn thị T và anh Nguyễn Văn H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[5]. *Về án phí*: Chị Nguyễn thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều

83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Nguyễn thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

2. *Về con chung*: Giao con chung tên là Nguyễn Thị Y ; sinh ngày: 08/6/2013 cho chị Nguyễn thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các chung cho anh Nguyễn Văn H.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung thì các bên đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí*: Chị Nguyễn thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ mà chị Tuyết đã nộp tại cơ quan Thi hành án Dân sự huyện Hưng Nguyên theo biên lai thu tiền số 0002147 ngày 05 tháng 8 năm 2020. Chị Tuyết đã nộp đủ.

4. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện H;
- THA DS huyện H
- Đương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị T

